



# TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

THÁNG 12

BẠC LIÊU



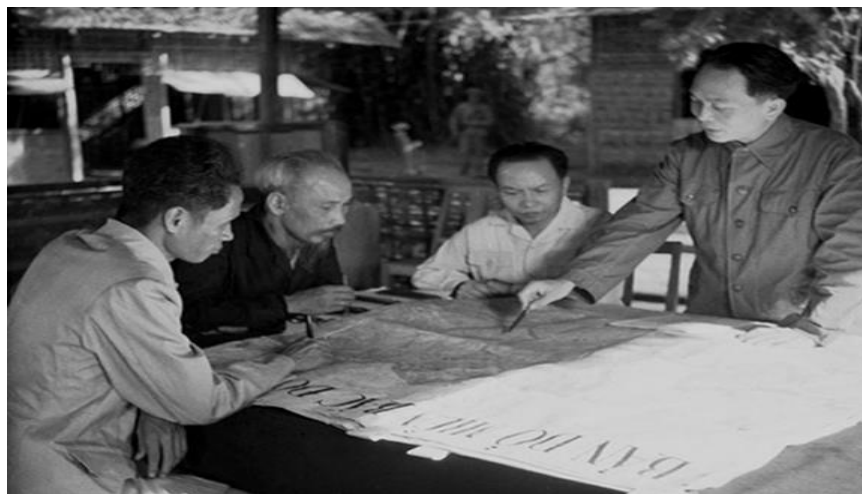
TỔ BIÊN TẬP: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU

# I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

## Vai trò đặc biệt của Hồ Chí Minh trong Chiến dịch Điện Biên Phủ

**Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” (7/5/1954) là sự hội tụ của nhiều yếu tố. Trong đó phải kể đến vai trò lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là tầm nhìn, nhãn quan chiến lược tuyệt vời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

Cuối tháng 9/1953, tại Tỉnh Keo, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Bộ Chính trị họp thông qua phương án tác chiến Đông Xuân 1953 - 1954 của Tổng Quân ủy do Đại tướng Võ Nguyên Giáp trình bày. Nghe xong phương án tác chiến, Bác nhắc lại tinh thần nghị quyết đầu năm của Trung ương Đảng. Bác nhấn mạnh, phương châm chung của ta là trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh, vì vậy, không chủ quan khinh địch, không nóng vội, không mạo hiểm. Phải thực hiện đánh ăn chắc, tiến ăn chắc, chắc thắng thì đánh cho kỳ thắng, không chắc thắng thì kiên quyết không đánh; chỉ được đánh thắng, không được đánh không thắng. Sau đó, Người giơ bàn tay phải lên, nắm lại, xòe ra nhiều lần, rồi phân tích: Bàn tay nắm lại thì thành quả đấm mạnh. Nếu duỗi ra thì dễ bẻ gãy từng ngón. Ta phải có cách buộc khối quân cơ động của địch phải chia ra làm 5, làm 7 mảng mà tiêu diệt dần, đừng làm cho chúng thất bại hoàn toàn. Chủ tịch Hồ Chí Minh kết thúc hội nghị bằng một ý kiến, đại ý: Tổng Quân ủy phải có một kế hoạch lâu dài về mọi mặt để đối phó với kẻ địch trên chiến trường toàn quốc, sau đó phải có kế hoạch đẩy mạnh những hoạt động du kích tại Đồng bằng Bắc Bộ. Cần đề phòng địch đánh ra vùng tự do ở những nơi đang tiến hành cải cách ruộng đất. Về hướng hoạt động, lấy Tây Bắc làm hướng chính, các hướng khác là hướng phối hợp. Hướng chính hiện không thay đổi, nhưng trong hoạt động có thể thay đổi, “*phép dùng binh là phải thiên biến vạn hóa*”.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh nghe Đại tướng Võ Nguyên Giáp trình bày kế hoạch mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Ảnh tư liệu.*

Ngày 6/12/1953, trong cuộc họp của Bộ Chính trị, sau khi nghe nhận định tình hình chiến sự Đông Xuân 1953 - 1954 và thống nhất cách đánh giá, đi đến

quyết định chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược, coi đây là đòn quyết định kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục chỉ đạo: *“Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng. Không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải hoàn thành cho kỳ được”*. Trong cuộc họp, Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những phân tích, đánh giá sắc sảo, thống nhất nhận định: Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh, nhưng có cái yếu cơ bản là bị cô lập, rất xa hậu phương của địch, mọi tiếp tế, vận chuyển đều phải dựa vào đường không. Đối với ta, Điện Biên Phủ cũng xa hậu phương lớn, vì vậy, khó khăn lớn nhất cũng là vấn đề cung cấp. Mặc dù vậy, chúng ta có thể khắc phục dễ hơn kẻ địch, vì hậu phương của ta đang chuyển mình trong cuộc cải cách ruộng đất, Quân đội ta cũng đã trưởng thành sau các chiến dịch lớn...

Ngày 1/1/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Bộ Chính trị đề phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan lãnh đạo, chỉ huy chiến dịch, triển khai kế hoạch điều động lực lượng lên Tây Bắc. Lúc giao nhiệm vụ cho Đại tướng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, Người dặn: *“Tổng tư lệnh ra mặt trận, tướng quân tại ngoại. Trao cho chủ toàn quyền quyết định. Có vấn đề gì khó khăn, bàn thống nhất trong Đảng ủy, thống nhất với cố vấn thì cứ quyết định rồi báo cáo sau. Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng! Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”*. Đây vừa là lời dặn dò nhưng cũng là tư tưởng chỉ đạo giúp Đại tướng Võ Nguyên Giáp có căn cứ để xử trí trong quá trình chỉ huy trận đánh. Từ tư tưởng chỉ đạo này, quá trình chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ đạo các binh chủng chuyển phương châm từ *“đánh nhanh, giải quyết nhanh”* sang *“đánh chắc, tiến chắc”*. Đồng thời yêu cầu các đơn vị tùy điều kiện cụ thể mà sử dụng binh lực tiêu diệt, tự giải quyết hậu cần.

Ngoài việc phán đoán, nhận định tình hình, linh hoạt trong giao nhiệm vụ, trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện khả năng tuyệt vời về công tác động viên, cổ vũ bộ đội. Tháng 3/1954, trong *“Thư gửi cán bộ và chiến sĩ ở mặt trận Điện Biên Phủ”*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: *“Các chú sắp ra mặt trận. Nhiệm vụ các chú lần này rất to lớn, khó khăn, nhưng rất vinh quang... Nhiều đơn vị đã đánh thắng trên các mặt trận. Bác tin chắc rằng các chú sẽ phát huy thắng lợi vừa qua, quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang sắp tới”*.

Đúng 17 giờ ngày 13/3/1954, pháo binh của ta đã bắn dồn dập vào khu sân bay Mường Thanh và cụm cứ điểm Him Lam, mở đầu cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngay sau khi tiêu diệt cụm cứ điểm Him Lam và đập tan đợt phản kích của địch, ngày 15/3, Bác Hồ lại gửi điện khen ngợi, cổ vũ chiến sĩ ở mặt trận Điện Biên Phủ. Trước sự chỉ đạo sát sao cùng sự động viên, cổ vũ kịp thời của Trung ương Đảng và Bác Hồ, các lực lượng tham gia chiến dịch đã nỗ lực khắc phục khó khăn, liên tục giành những thắng lợi quan trọng và kết thúc chiến dịch vào ngày 7/5/1954.

*(Nguồn: Quân đội nhân dân – TS. Nguyễn Thanh Minh)*

## II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG NƯỚC

### Di tích chiến trường Điện Biên Phủ

Di tích chiến trường Điện Biên Phủ là Di tích cấp quốc gia đặc biệt, hiện có 45 điểm di tích thành phần. Trong đó, các điểm di tích như: Đồi A1, Hầm Đờ Cát, Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ, Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ, Cầu Mường Thanh... là những điểm chính thu hút khách du lịch đến với Điện Biên.

Tỉnh Điện Biên xác định du lịch lịch sử chính là nòng cốt để Điện Biên phát triển du lịch nói riêng cũng như góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói chung.

Dưới đây là những hình ảnh về một số điểm di tích thuộc quần thể Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ:



*Di tích Đồi A1*





*Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ nằm trên Di tích Đồi D1*



*Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.*



*Nhĩa trang Liệt sỹ AI và Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.*



*Di tích Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ nằm trong khu rừng nguyên sinh ở xã Mường Phăng.*



*Di tích Hầm Đờ Cát.*



*Di tích Cầu Mường Thanh bắc qua sông Nậm Rốm.*



*Tượng đài kéo pháo.*

*(Nguồn: TTXVN)*



TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU

# THEO DÒNG LỊCH SỬ

Kỷ niệm **65** năm  
Ngày triển khai phong trào  
“*Kế hoạch nhỏ*”  
(02/12/1958 - 02/12/2023)



Kỷ niệm **31** năm  
Ngày Quốc tế Người Khuyết tật  
(03/12/1992 - 03/12/2023)

Kỷ niệm **34** năm  
Ngày Thành lập Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam  
(06/12/1989 - 06/12/2023)



Kỷ niệm **77** năm  
Ngày Toàn quốc Kháng chiến  
(19/12/1946 - 19/12/2023)

Kỷ niệm **79** năm  
Ngày Thành lập  
Quân đội Nhân dân Việt Nam  
(22/12/1944 - 22/12/2023)



Kỷ niệm **26** năm  
Ngày Dân số Việt Nam  
(26/12/1997 - 26/12/2023)

## IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

### Chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không: Bản anh hùng ca vĩ đại của dân tộc (18/12/1972 - 18/12/2023)

Chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không như một bản anh hùng ca vĩ đại của dân tộc ta trong thế kỷ XX; một trong những chiến công oanh liệt trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” mãi mãi là biểu tượng của bản lĩnh và trí tuệ con người Việt Nam.



Những ngày này cách đây năm mươi một năm, quân và dân Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh lân cận đã anh dũng chiến đấu đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn của đế quốc Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng, làm nên Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” chấn động địa cầu buộc đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam; tạo bước ngoặt quan trọng, quyết định đế quốc Mỹ thực hiện trọn vẹn lời di huấn của Người: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho nguy nhào”. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” như một bản anh hùng ca vĩ đại của dân tộc ta trong thế kỷ XX; một trong những chiến công oanh liệt trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” mãi mãi là biểu tượng của bản lĩnh và trí tuệ con người Việt Nam.

Năm mươi một năm trôi qua, chúng ta càng có thêm điều kiện để nhận định, đánh giá sâu sắc, toàn diện hơn về tầm vóc to lớn của chiến thắng. Nhiều nhà nghiên cứu, các độc giả trong nước và quốc tế đặt ra câu hỏi vì sao trong cuộc đối đầu với kẻ thù có tiềm lực vật chất, vũ khí mạnh hơn ta, hiện đại hơn ta gấp nhiều lần trong 12 ngày, đêm tháng chạp năm 1972, nhưng chúng ta đã đánh thắng? Có rất nhiều nguyên nhân trong đó có cả nguyên nhân chủ quan, khách quan và bài học kinh nghiệm được rút ra, nhưng điều đầu tiên để minh chứng



cho Chiến thắng “*Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*” là: Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, Bác Hồ, của Quân ủy Trung ương; sự vận dụng sáng tạo nghệ thuật quân sự Việt Nam trong từng trận đánh, trong từng chiến dịch chống lại cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ vào Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh lân cận; do phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của quân dân, của chiến tranh nhân dân, của thế trận phòng không nhân dân cả nước, đặc biệt là Quân chủng Phòng không - Không quân; biết vận dụng linh hoạt sáng tạo trong xây dựng thế trận nhân dân và xây dựng lực lượng phòng không nhân dân. Mặt khác, chúng ta có sự ủng hộ giúp đỡ to lớn của anh em, bạn bè, các nước xã hội chủ nghĩa và nhân loại tiến bộ trên toàn thế giới, nhất là Liên Xô. Song có một nguyên nhân hết sức quan trọng góp phần làm nên chiến thắng “*Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*” là chúng ta đã tiến hành có hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và tinh thần dám đánh, quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ của quân và dân ta.

Để xây dựng nhân tố chính trị tinh thần cho bộ đội, trong quá trình xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, các đơn vị quân đội đã chú trọng xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, trong đó lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở để phát huy cao độ nhân tố con người, nhân tố cơ bản quyết định thắng lợi của cuộc độ sức thần kỳ với giặc Mỹ trong 12 ngày đêm tháng Chạp năm 1972.

Công tác đảng, công tác chính trị trong chiến dịch 12 ngày đêm tháng chạp năm 1972 thể hiện ở việc thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng, tình hình nhiệm vụ, bản chất truyền thống, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng; làm cho bộ đội luôn có ý thức đoàn kết, kỷ luật, cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao; kiên quyết, chủ động, sáng tạo phát huy sức mạnh chiến tranh nhân dân trong chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc, là nguồn cội tạo nên ý chí quyết đánh, quyết thắng của quân và dân ta; là tầm nhìn chiến lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, nhân tố quyết định thắng lợi Chiến thắng “*Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*”. Những lời tiên tri thiên tài của Bác là nguồn cổ vũ, động viên, củng cố quyết tâm cho toàn Đảng, toàn quân trong suốt cuộc kháng chiến đầy cam go, thử thách đối đầu với không quân hiện đại của đế quốc Mỹ.

Ngay từ những năm 1962, Bác Hồ đã đặt vấn đề về việc nghiên cứu B.52 và chuẩn bị cho đánh B.52. Ngày 19 tháng 7 năm 1965, khi Bác đến thăm Trung đoàn 234 của Quân chủng Phòng không - Không quân Bác đã khẳng định: Dù đế quốc Mỹ có lắm súng, nhiều tiền, dù chúng có B.57, B.52 hay B gì đi nữa ta cũng đánh mà đã đánh là nhất định thắng.

Năm 1966, khi máy bay đánh Quảng Bình, Bác chỉ thị cho Quân chủng Phòng không - Không quân phải tìm cách đánh cho được B.52, trách nhiệm này Bác giao cho Quân chủng Phòng không - Không quân. Năm 1967, Bác căn dặn Quân chủng Phòng không - Không quân muốn bắt cọp thì phải vào hang. Thực hiện lời căn dặn của Bác, Quân chủng Phòng không - Không quân đã đưa Trung đoàn Tên lửa 238 vào Vĩnh Linh để tìm cách đánh B.52. Sau một thời gian dày

công nghiên cứu nhận dạng máy bay B.52, Tiểu đoàn 84, Trung đoàn Tên lửa 238, ngày 17 tháng 9 năm 1967 đã bắn rơi một chiếc B.52. Đây là kíp chiến đấu đầu tiên của bộ đội tên lửa bắn rơi B.52 của không quân Mỹ trên chiến trường miền Bắc.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ đã tạo cơ sở niềm tin và ý chí quyết chiến, quyết thắng cho quân và dân ta, là cơ sở để hoạt động công tác đảng, công tác chính trị tiến hành có hiệu quả, góp phần xây dựng nhân tố chính trị tinh thần, tạo nên sức mạnh để quân và dân ta đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất bằng không quân của đế quốc Mỹ. Để có được chiến thắng lịch sử vẻ vang trong 12 ngày đêm quân và dân ta, đặc biệt là Quân chủng Phòng không - Không quân đã phải tốn biết bao mồ hôi, xương máu qua nhiều năm chuẩn bị từng bước, từng phương án chiến đấu. Các cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và các kíp chiến đấu của các binh chủng đều phát huy trí tuệ tập thể, hiến kế đánh B.52.

Trước cũng như trong quá trình chiến dịch phòng không 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972, Quân ủy Trung ương đã tập trung chỉ đạo sát sao các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị nhằm làm cho mọi cán bộ, chiến sĩ trong quân đội cũng như toàn thể nhân dân miền Bắc, nhân dân Thủ đô Hà Nội nhận thức đúng đắn âm mưu thủ đoạn của địch; tính chất gay go ác liệt của cuộc đối đầu lịch sử; nêu cao tinh thần yêu nước, từ đó củng cố quyết tâm chiến đấu. Chính làm tốt công tác đảng, công tác chính trị nên dù bom đạn Mỹ có thể tàn phá trận địa, công trình cơ sở vật chất, kỹ thuật nhưng không thể khuất phục được ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta.

Trong điều kiện hạn chế về vũ khí, trang bị kỹ thuật, quân và dân cả nước, nhất là quân và dân Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và Quân chủng Phòng không - Không quân đã vượt qua gian khổ, tìm tòi, sáng tạo vượt qua mọi thử thách quyết liệt, đoàn kết, chi viện lẫn nhau quyết tâm đánh thắng siêu pháo đài bay B.52 của đế quốc Mỹ. Đó chính là sức mạnh, là ý chí chiến đấu, tinh thần dám đánh, quyết đánh và quyết thắng của quân và dân ta trong chiến dịch 12 ngày đêm tháng Chạp năm 1972.

Chấp hành chỉ thị của trên, Đảng ủy Bộ Tư lệnh và các cơ quan Quân chủng đã dốc sức xây dựng quyết tâm, tìm tòi sáng tạo cách đánh, chuẩn bị thế trận và vũ khí trang bị, các mặt đảm bảo cho đón đánh máy bay chiến lược B.52 và các loại máy bay của Mỹ trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng và các tỉnh lân cận.

Sau khi được Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh thông qua kế hoạch và phương án tác chiến chiến dịch đất trời vào cuối tháng 9 năm 1972 thì đầu tháng 10, Đảng ủy Quân chủng Phòng không - Không quân đã ra nghị quyết tăng cường giáo dục cán bộ, chiến sĩ quyết tâm bắn rơi nhiều máy bay Mỹ kể cả B.52. Để thực hiện các quyết tâm đó, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân chủng đã tổ chức tốt các Hội nghị: Sơ kết rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ huy xây dựng và chiến đấu 6 tháng chống chiến tranh phá hoại lần thứ 2 của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc; Chuyên đề bàn về cách đánh B.52; Trao đổi kinh nghiệm về chống nhiễu, cách phân biệt nhiễu thật và nhiễu giả B.52 trong tầm đánh...

Trong và sau các hội nghị nói trên đã xây dựng được lòng tin và quyết tâm chiến đấu cao “*giải nhiều được tư tưởng*”, đó là thành công bước đầu của Chiến dịch “*Điện Biên Phủ trên không*” cuối năm 1972.

Thành công lớn nhất trong công tác đảng, công tác chính trị trong chiến dịch phòng không cuối năm 1972 là các đơn vị đã chú trọng và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng được ý chí quyết tâm đánh, quyết đánh, quyết thắng không quân chiến lược của đế quốc Mỹ, phát huy dân chủ cao độ, tổng hợp được trí tuệ sáng tạo của mọi quân nhân.

Ngay trước khi bước vào cuộc chiến 12 ngày đêm, Thường vụ Đảng uỷ Quân chủng Phòng không - Không quân cho rằng vấn đề quan trọng hàng đầu vẫn là vấn đề tư tưởng, vấn đề quyết tâm. Thời điểm đó, sau các trận B.52 đánh vào Vĩnh Linh (ngày 10 tháng 4 năm 1972), Thanh Hóa (ngày 13 tháng 4 năm 1972), Hải Phòng (ngày 16 tháng 4 năm 1972), tên lửa chiến đấu hiệu suất kém đã xuất hiện tư tưởng không tin là tên lửa Sam.2 có thể đánh được B.52 rơi tại chỗ. Do đó, đi đôi với nội dung sinh hoạt chính trị đẩy lùi ảo tưởng “*hòa bình trong tầm tay*” cơ quan chính trị, cán bộ chính trị tập trung đi sâu nắm tình hình tư tưởng bộ đội, suy nghĩ mọi biện pháp để củng cố niềm tin là có thể đánh thắng B.52 như đã từng đánh các loại máy bay khác để giành chiến thắng. Công tác động viên chính trị tư tưởng, xây dựng quyết tâm, công tác thi đua giết giặc lập công được chú trọng và tiến hành liên tục. Điều khẳng định Mỹ sẽ sử dụng máy bay B.52 vào đánh miền Bắc và chúng sẽ đánh Hà Nội, Hải Phòng được phổ biến sâu rộng tới cán bộ, chiến sĩ, tới các tổ chức đảng và các tổ chức quần chúng. Quán triệt cho bộ đội nắm vững phương án tác chiến, động viên cán bộ, chiến sĩ các cấp chiến đấu phát huy trí tuệ sáng tạo, tìm cách đánh, quyết tâm đánh, quyết đánh rơi máy bay B.52 tại chỗ. Quân chủng đã phát động phong trào thi đua lập công được các cấp uỷ đảng, cơ quan chính trị, chính uỷ, chính trị viên các cấp đi sâu, đi sát để quán triệt nhiệm vụ, động viên cán bộ, chiến sĩ quyết tâm đánh bại cuộc tập kích chiến lược đường không bằng B.52 của đế quốc Mỹ.

Trong quá trình chống lại cuộc tập kích đường không trong chiến dịch 12 ngày đêm, các cấp uỷ đảng đã phát huy được vai trò, vị trí của mình đó là sự lãnh đạo tập thể đi đôi với phân công cá nhân phụ trách. Các cấp uỷ đảng đã kịp thời nhận định chính xác phương hướng, thời điểm và mục tiêu có khả năng địch sẽ đánh từ đó đưa ra cách sử dụng lực lượng và có thể trận phù hợp, bên cạnh đó phát huy quyền và trách nhiệm của người chỉ huy được linh hoạt xử lý về cách đánh. Vị trí của chính uỷ, chính trị viên cũng được phát huy, nhất là tiến hành có hiệu quả công tác chính trị, công tác tư tưởng trong chiến đấu, luôn luôn cùng người chỉ huy trao đổi kịp thời mọi tình huống diễn ra.

Chiến thắng “*Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*” đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm vô cùng quý giá, những kinh nghiệm công tác đảng, công tác chính trị trước và trong chiến dịch 12 ngày đêm đối đầu với Không quân đế quốc Mỹ góp phần làm nên chiến thắng là những kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn chiến đấu của quân và dân Hà Nội nói chung, Quân chủng Phòng không - Không quân nói riêng ngày nay vẫn còn nguyên giá trị, tiếp tục được vận dụng sáng tạo trong điều kiện hoàn cảnh mới, góp phần bảo vệ

vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Nhà nước và bảo vệ nhân dân.

(Nguồn: ĐCSVN - Thanh Giảng - Đức Thương)

**Toàn quốc kháng chiến: Quyết định mang ý nghĩa lịch sử trọng đại  
(19/12/1946 - 19/12/2023)**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (*nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*) đã tác động, cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các thuộc địa, làm cho các thế lực đế quốc và bọn phản động quốc tế hết sức lo sợ. Mỹ công khai ủng hộ, giúp đỡ Pháp quay lại xâm lược Việt Nam và Đông Dương. Đế quốc Anh xuất phát từ quyền lợi thực dân và theo quỹ đạo của Mỹ cũng ra sức ủng hộ ý đồ của thực dân Pháp tái chiếm Đông Dương.

Đất nước ta đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách. Theo thỏa thuận giữa các nước đồng minh thắng trận, quân đội Tưởng Giới Thạch vào đóng tại miền Bắc, quân Anh (*theo sau là quân Pháp*) vào đóng tại miền Nam Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật (*lấy vĩ tuyến 16 làm ranh giới*), nhưng đều nuôi dưỡng ý đồ tiêu diệt lực lượng cách mạng và Đảng Cộng sản Đông Dương, thành lập chính quyền phản động tay sai. Trong khi đó, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước rơi vào khủng hoảng trầm trọng: Sản xuất trì trệ, ngân khố quốc gia trống rỗng, nạn đói năm 1945 làm gần 2 triệu người chết chưa khắc phục xong, hơn 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội còn rất phổ biến, các thế lực phản động ra sức hoạt động chống phá. “*Giặc đói*”, “*giặc đốt*”, “*giặc ngoại xâm*” đang đe dọa, vận mệnh dân tộc như “*ngàn cân treo sợi tóc*”.

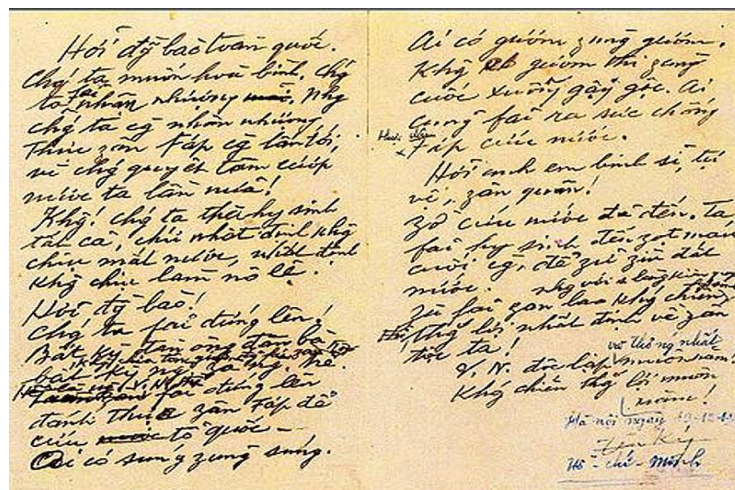
Với dã tâm cướp nước ta một lần nữa, ngày 23/9/1945 được sự giúp đỡ của quân đội Anh, thực dân Pháp tiến công Sài Gòn mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai. Tiếp đó, từ tháng 10/1945 - 1/1946, quân Pháp tiếp tục đánh chiếm nhiều địa bàn quan trọng ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, từng bước thiết lập hệ thống kim kẹp tại cơ sở. Trong bối cảnh đó, để tránh phải đương đầu với nhiều kẻ thù cùng một lúc, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa một mặt nhân nhượng cho quân đội Tưởng Giới Thạch một số quyền lợi ở miền Bắc (nhận cung cấp lương thực, nhận tiêu tiền “*quan kim*”, “*quốc tệ*” đã mất giá...), mặt khác kiên quyết phát động phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến, đưa hàng vạn cán bộ, chiến sĩ vào Nam chiến đấu, trực tiếp góp phần làm thất bại âm mưu “*đánh nhanh, thắng nhanh*” của thực dân Pháp.

Do gặp khó khăn ở chiến trường miền Nam, thực dân Pháp không đủ khả năng đánh chiếm ngay miền Bắc, buộc phải đàm phán với Tưởng Giới Thạch hòng tìm bước đi thích hợp. Cuối tháng 2/1946, Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết. Theo đó, thực dân Pháp nhượng bộ cho Tưởng Giới Thạch một số quyền lợi kinh tế, chính trị, văn hóa... Ngược lại, quân Pháp sẽ ra miền Bắc thay thế quân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật, nhưng thực chất là chờ viện binh phát động chiến tranh. Để nhanh chóng gặt quân Tưởng về nước, đồng thời có

thêm điều kiện chuẩn bị tiềm lực, ngày 6/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký với đại diện Chính phủ Pháp (*Xanhtoni*) bản Hiệp định sơ bộ, chấp thuận cho quân Pháp ra miền Bắc thay quân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật. Tiếp đó, ngày 14/9/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với Chính phủ Pháp bản Tạm ước nhượng bộ cho Pháp thêm một số quyền lợi về kinh tế - văn hóa ở Việt Nam. Tranh thủ thời gian hòa hoãn, nhân dân ta ra sức xây dựng lực lượng. Ngày 22/5/1946, Chính phủ ra sắc lệnh quy định Vệ quốc đoàn chính thức trở thành Quân đội quốc gia nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngoài ra, cách mạng còn có gần 1 triệu đội viên thuộc lực lượng dân quân tự vệ khắp cả nước, tạo nền tảng vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh suốt chặng đường về sau.

Cuối năm 1946, sau khi có thêm viện binh, thực dân Pháp liên tục tiến hành các hành động khiêu khích. Tháng 11/1946, chúng chiếm đóng Hải Phòng, Lạng Sơn, chính thức gây ra cuộc chiến tranh xâm lược miền Bắc. Tại Hà Nội, từ đầu tháng 12/1946, quân Pháp liên tục dùng đại bác, súng cối bắn phá vào nhiều khu phố tàn sát dân thường... đưa quân chiếm một số trụ sở cách mạng. Đặc biệt, ngày 18 và 19/12/1946, thực dân Pháp đã liên tiếp gửi tới hậu thư buộc Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải phá bỏ công sự trong thành phố, giải tán lực lượng tự vệ, giao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng.

Trước âm mưu, hành động xâm lược của kẻ thù, nhân dân Việt Nam không có con đường nào khác là cầm súng chiến đấu để bảo vệ độc lập, tự do. Ngày 18 và ngày 19/12/1946, tại Vạn Phúc, Hà Đông (*nay thuộc thành phố Hà Nội*), Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì, đề ra đường lối, quyết định cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Chiều ngày 19/12/1946, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp quyết định chuyển đến các đơn vị lực lượng vũ trang mật lệnh về ngày và giờ của cuộc giao chiến trong toàn quốc. Khoảng 20 giờ ngày 19/12/1946, tín hiệu bắt đầu kháng chiến toàn quốc được phát ra, quân dân Thủ đô Hà Nội nổ súng mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc. Ngay đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến*, trong đó Người khẳng định rõ: “*Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa. Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ!*”...



Sáng ngày 20/12/1946, Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh được phát đi khắp cả nước. Đó là lời hịch cứu nước, thể hiện ý chí quyết tâm sắt đá của cả dân tộc, khơi dậy sức mạnh chủ nghĩa yêu nước, truyền thống anh hùng bất khuất; động viên, thôi thúc, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bước vào cuộc kháng chiến giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Hưởng ứng Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chấp hành mệnh lệnh của Trung ương Đảng và Bộ Tổng chỉ huy, quân dân ta tại các thành phố, thị xã ở Bắc vĩ tuyến 16 có quân Pháp chiếm đóng đồng loạt nổ súng đánh địch. Chiến sự diễn ra rất quyết liệt, đặc biệt là trong các thành phố lớn. Ngay tại Thủ đô Hà Nội, dù lực lượng chênh lệch, vũ khí thô sơ chống lại kẻ địch tinh nhuệ được trang bị hiện đại, nhưng với tinh thần “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*”, đồng bào, chiến sĩ ta vẫn kiên cường bám trụ, giành nhau với địch từng căn nhà, từng góc phố. Cùng với Hà Nội, quân dân các địa phương khắp Bắc, Trung, Nam đã anh dũng đứng lên chống thực dân Pháp xâm lược. Cả dân tộc chung sức đồng lòng với ý chí sục sôi, niềm tin tất thắng. Trải qua gần 2 tháng liên tục chiến đấu và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu hao, giam chân địch trong thành phố, tạo điều kiện di chuyển các cơ quan, kho tàng, tổ chức nhân dân tản cư về vùng căn cứ xây dựng thế trận kháng chiến lâu dài, lực lượng ta rút về hậu phương an toàn.

Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi của Tổng Bí thư Trường Chinh đã xác lập đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và dựa vào sức mình là chính; trở thành ánh sáng soi đường cho dân tộc ta đi đến thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trên cơ sở đường lối đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch xâm lược của thực dân Pháp, với đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*”, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Genevơ (năm 1954), chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Và 21 năm sau, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã cắm lá cờ trên nóc Dinh độc lập, kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đem lại độc lập thống nhất toàn vẹn cho đất nước.

Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta sau ngày 30/4/1975 đã đạt được những thành tựu to lớn, quan trọng, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, đất nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh đến nước ta, gây nhiều thiệt hại về kinh tế - xã hội của đất nước.

Kỷ niệm 75 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến là dịp để chúng ta ôn lại và càng nhận thức sâu sắc, toàn diện hơn về chủ trương phát động toàn quốc kháng chiến của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/12/1946); phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, nhất là tác động của đại dịch Covid-19 và

thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước vì mục tiêu: “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”.

(*Nguồn: binhdingh.dcs.vn*)

**Ngày hội Quốc phòng toàn dân – Nơi hội tụ sức mạnh bảo vệ Tổ quốc  
(22/12/1989 - 22/12/2023)**

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944, **Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân** được thành lập. Cũng từ đó, ngày 22/12 trở thành ngày có ý nghĩa lịch sử trọng đại, là ngày truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam. Tên gọi “*Quân đội nhân dân*” là do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt với ý nghĩa “*từ nhân dân mà ra, vì nhân dân phục vụ*”.

Ngày 22/12/1944, tại khu rừng thuộc huyện Nguyên Bình (*Cao Bằng*), **Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân** đã chính thức làm lễ thành lập, gồm 3 tiểu đội với 34 chiến sĩ được lựa chọn từ những chiến sĩ Cao-Bắc-Lạng, do đồng chí Võ Nguyên Giáp trực tiếp chỉ huy. Đây là đơn vị chủ lực đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng và là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam. Tên gọi “*Quân đội nhân dân*” là do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt với ý nghĩa “*từ nhân dân mà ra, vì nhân dân phục vụ*”.



*Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (Nguồn: Internet).*

Chấp hành chỉ thị “*phải đánh thắng trận đầu*”, ngay sau ngày thành lập, **Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân** đã mưu trí, táo bạo, bất ngờ đột nhập vào đồn Phai Khắt (*17 giờ chiều 25/12/1944*) và sáng hôm sau (*07 giờ ngày 26/12/1944*) đột nhập đồn Nà Ngần, tiêu diệt gọn 2 đồn địch, giết chết 2 tên đồn trưởng, bắt sống toàn bộ binh lính, thu toàn bộ vũ khí, quân trang, quân dụng. Hai trận đánh đồn Phai Khắt, Nà Ngần thắng lợi đã mở đầu truyền thống đánh tiêu diệt, đánh chắc thắng, đánh thắng trận đầu của quân đội ta suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Từ ngày thành lập, **Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân** luôn phát triển và trưởng thành. Ngày 22/12/1944 được xác định là ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, đánh dấu sự ra đời của một tổ chức quân sự mới

của dân tộc ta. Một quân đội của dân, do dân, vì dân; luôn gắn bó máu thịt với dân, luôn luôn được dân tin yêu, đùm bọc.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “*Quân với dân như cá với nước, đoàn kết một lòng, học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau*”. Chân lý quân với dân như cá với nước đã hình thành từ trong thời chiến lẫn thời bình, tạo thành một nét văn hóa sâu đậm của dân tộc Việt Nam. Nhận thức sâu sắc vai trò của quân chúng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) ra Chỉ thị số 381-CT/TW quyết định lấy ngày 22/12 - Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam là “*Ngày hội Quốc phòng toàn dân*”.

Ngày 22/12/1989 - Ngày hội Quốc phòng toàn dân lần đầu tiên được tổ chức ở tất cả các địa phương trong cả nước và từ đó đến nay, ngày này hằng năm trở thành ngày hội lớn, ngày hội quy tụ sức mạnh bảo vệ Tổ quốc của toàn dân tộc.



*Ảnh minh họa Quân đội nhân dân Việt Nam (Nguồn: Internet)*

Việc lấy ngày 22/12 hằng năm làm “*Ngày hội Quốc phòng toàn dân*” là quyết định đúng đắn, sáng tạo, thể hiện ý Đảng hòa quyện với lòng dân - chủ trương nhất quán, xuyên suốt của Đảng, khẳng định quan điểm toàn dân tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, trong đó, Quân đội nhân dân (QĐND) làm nòng cốt.

Từ đó đến nay, ngày 22/12 đã thật sự trở thành Ngày hội lớn của toàn dân tộc với các hoạt động hướng vào chủ đề quốc phòng và quân đội, nhằm tuyên truyền sâu rộng truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc và phẩm chất cao đẹp “*Bộ đội Cụ Hồ*”, giáo dục lòng yêu nước, cổ vũ, động viên mọi công dân chăm lo củng cố quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh trên từng địa phương, tiếp tục xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam hùng mạnh trong tình hình mới.

Hơn 30 năm qua, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã có rất nhiều hoạt động phong phú, sáng tạo để kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam - Ngày hội Quốc phòng toàn dân như: mít-tinh, hội thảo, hội nghị đoàn kết quân dân, giáo dục truyền thống, tổ chức gặp mặt, thăm hỏi động viên các cựu chiến binh, thanh niên xung phong, các gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh; thăm các đơn vị quân đội; biểu diễn văn nghệ, đại hội thanh niên, thi đấu thể thao, hội thao quân sự... Có những biện pháp tổ chức chặt chẽ, phù hợp, hướng trọng tâm



vào đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; tăng cường xây dựng, phát triển tiềm lực quốc phòng - an ninh qua các chương trình, các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Nhất là sau khi có Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 12/2/2001 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trước tình hình mới và Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 5/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới, đến nay các địa phương trong cả nước đã tích cực chăm lo củng cố, kiện toàn tổ chức lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, đủ khả năng giữ gìn an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội của địa phương. Công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nhất là giáo dục truyền thống yêu nước, yêu Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên đã được nâng cao chất lượng. Các nhà trường đã đưa nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh vào chương trình đào tạo... Thông qua Ngày hội Quốc phòng toàn dân, tinh thần cảnh giác của các tầng lớp nhân dân trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta được nâng lên rõ rệt; thanh niên hăng hái tham gia nhập ngũ, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.



*Ảnh minh họa Quân đội nhân dân Việt Nam (Nguồn: Internet)*

Song thực tế cũng cho thấy, tình hình thế giới và khu vực có những biến động rất phức tạp, khó lường, tác động lớn và đặt ra nhiều vấn đề mới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Vì thế, hơn bao giờ hết, mỗi người chúng ta càng phải thường xuyên nêu cao cảnh giác, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hành động chống phá cách mạng và công cuộc xây dựng tổ quốc Việt Nam. Và chính điều đó càng làm Ngày hội Quốc phòng toàn dân trở nên ý nghĩa và có tầm quan trọng đối với mỗi người. Đó là ngày nhắc nhở trách nhiệm mỗi chúng ta phải tiếp tục bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, theo lời căn dặn của Bác Hồ: “*Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước*”.

*(Nguồn: youth.uel.edu.vn)*

## V. THANH NIÊN CẦN BIẾT

### HƯỚNG DẪN CHI HỖ TRỢ CHO NGƯỜI BỊ BẠO LỰC GIA ĐÌNH

Nghị định 76/2023/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022 có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2023. Trong đó, có hướng dẫn về việc chi hỗ trợ cho người bị bạo lực gia đình như sau:

- Việc hỗ trợ chi phí tư vấn tâm lý, cung cấp kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện tư vấn cho người bị bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình.
- Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu khi thực hiện cảm tiếp xúc, việc hỗ trợ áp dụng như quy định đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
- Trường hợp người bị bạo lực gia đình bị tổn hại sức khỏe được chăm sóc, điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

### LỆ PHÍ CẤP MỚI GIẤY PHÉP LÁI XE

**Thông tư 63/2023/TT-BTC** sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phí, lệ phí nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến có hiệu lực **từ ngày 01/12/2023**. Theo đó, lệ phí cấp mới giấy phép lái xe từ ngày 01/12/2023 như sau: 135.000 đồng/lần nếu hình thức trực tiếp; 115.000 đồng/lần cấp nếu hình thức online.

### CẢN TRỞ VỢ/CHỒNG CŨ KẾT HÔN LÀ BẠO LỰC GIA ĐÌNH

Có hiệu lực từ 25-12, Nghị định 76/2023/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Phòng, chống bạo lực gia đình chính thức có hiệu lực.

Theo đó, Nghị định 76 quy định các hành vi được xác định là bạo lực gia đình giữa những người đã ly hôn. Trong đó, vợ/chồng cũ có hành vi tiết lộ hoặc phát tán thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình của “người cũ” nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc cản trở “người cũ” kết hôn thì đều được xác định là đã có hành vi bạo lực gia đình.